

Phụ lục số II
BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

(Ban hành kèm theo Thông tư số 52/2012/TT-BTC ngày 05/4/2012 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về việc Công bố thông tin trên thị trường chứng khoán)

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHIỆP VÀ XUẤT NHẬP KHẨU CAO SU
Năm 2014

I. Thông tin chung:

1. Thông tin khái quát:

- Tên giao dịch: RUBICO;
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh mã số: 0300694937 do Sở Kế hoạch và Đầu tư cấp 03/11/2014 (thay đổi lần 6);
- Vốn điều lệ: 100.303.080.000 đồng;
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 100.303.080.000 đồng;
- Địa chỉ: 64 Trương Định, Phường 7, Quận 3, TP. HCM;
- Số điện thoại: 0 8. 3 9 3 2 7 1 7 3;
- Số fax: 0 8. 3 9 3 2 7 1 7 1;
- Website: rubico.com.vn;
- Mã cổ phiếu: RBC.

2. Quá trình phát triển :

- Việc thành lập: Tiền thân của Công ty Cổ phần Công nghiệp và Xuất nhập khẩu Cao Su là Công ty Công nghiệp và Xuất khẩu Cao Su trực thuộc Tổng Công ty Cao su Việt Nam (nay là Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt nam) được thành lập từ năm 1984, thực hiện chuyển đổi sang mô hình cổ phần theo Quyết định số 4260 QĐ – BNN- TCCB ngày 30/11/2004 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Chuyển đổi sở hữu thành công ty cổ phần : Công ty Công nghiệp và Xuất nhập khẩu Cao Su chính thức hoạt động theo mô hình Công ty Cổ phần theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 4103003436 từ ngày 28/5/2005 do Sở Kế Hoạch và Đầu tư TP HCM cấp với tên gọi là Công ty Cổ phần Công nghiệp và Xuất nhập khẩu Cao Su (RUBICO) với mức vốn điều lệ ban đầu là 50.000.000.000 đồng (năm mươi tỷ đồng).

- Căn cứ Quyết định số 235/UBCK-GCN ngày 29 tháng 11 năm 2007 của Ủy ban Chứng khoán Nhà Nước về việc cấp giấy chứng nhận đăng ký chào bán cổ phiếu ra công chúng (phát hành thêm cổ phiếu). Công ty thực hiện việc phát hành thêm lần đầu đạt vốn điều lệ lên : 70.128.920.000 đồng (Bảy mươi tỷ, một trăm hai mươi tám triệu, chín trăm hai mươi ngàn đồng) - Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 4103003436 đăng ký thay đổi lần thứ 3 ngày 27/8/2008 do Sở Kế Hoạch và Đầu tư TP HCM cấp.

- Căn cứ Quyết định số 638/UBCK-GCN ngày 12 tháng 08 năm 2010 của Ủy ban Chứng khoán Nhà Nước về việc cấp giấy chứng nhận đăng ký chào bán cổ phiếu ra công chúng (phát hành thêm cổ phiếu). Công ty phát hành thêm lần thứ hai tăng vốn điều lệ lên: 100.303.080.000 đồng (Một trăm tỷ, ba trăm lẻ ba triệu, không trăm tám mươi ngàn đồng).

3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh :

- Ngành nghề kinh doanh : Công nghiệp chế biến sản phẩm từ cây cao su, Gia công, sản xuất, mua bán giày thể thao xuất khẩu, Kinh doanh cao su tự nhiên như SVR 3 L ,SVR 5,SVR10,SVR20, Kinh doanh sản xuất đồ gỗ. Mua bán nguyên vật liệu gỗ, sản phẩm đồ mộc và hàng trang trí nội thất.

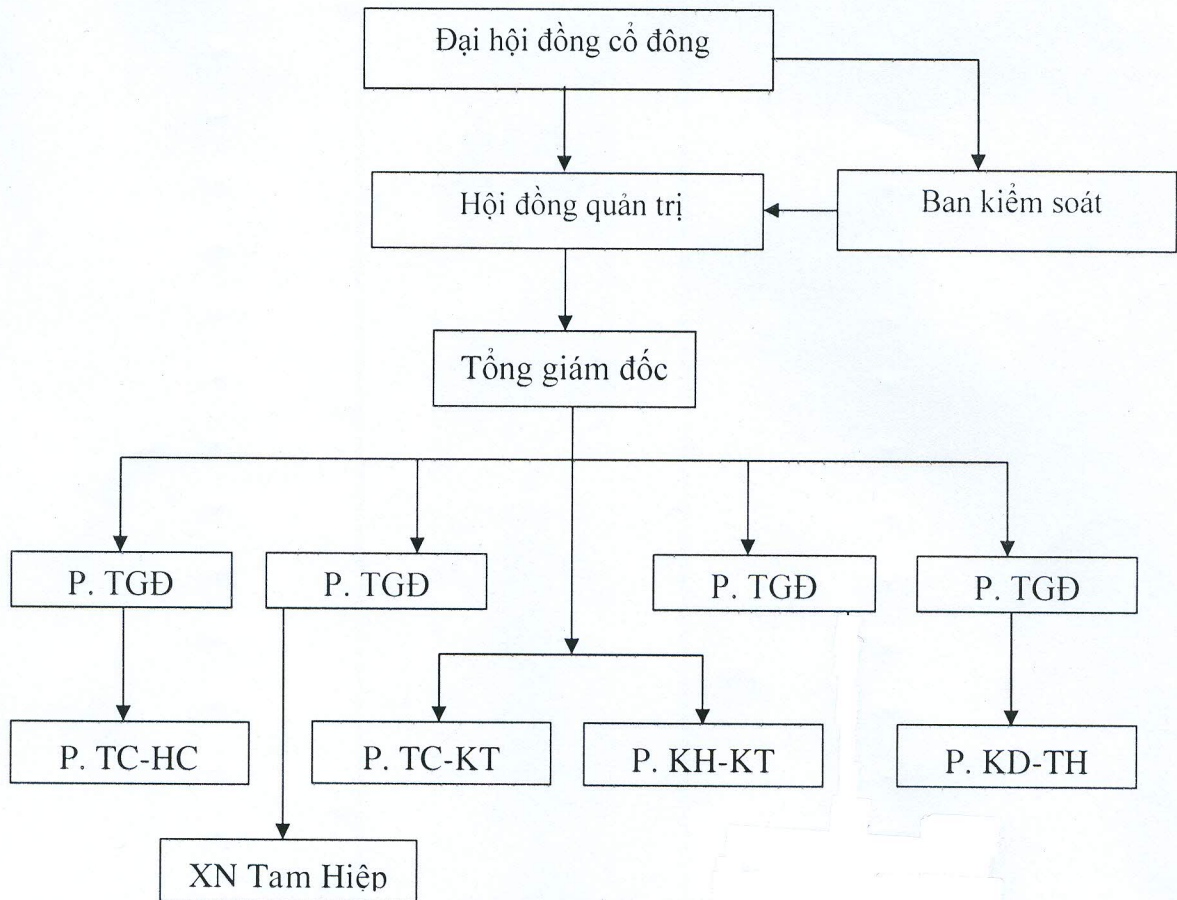
- Địa bàn kinh doanh: Xuất khẩu sản phẩm gỗ sang các nước Châu Âu, Kinh doanh trên địa bàn TP. HCM và các tỉnh lân cận,

4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý:

- Mô hình quản trị: Bao gồm Đại hội đồng cổ đông, Ban kiểm soát, Hội đồng quản trị, Ban điều hành đứng đầu là tổng Giám đốc.

- Cơ cấu quản lý: Cơ cấu tổ chức của Công ty Mẹ được xây dựng trên nguyên tắc phân công, quản lý theo các lĩnh vực công việc, có mối quan hệ chặt chẽ với nhau. Tổng Giám đốc Công ty quản lý, điều hành thông qua việc phân cấp, phân quyền để trực tiếp giải quyết các công việc cụ thể của từng lĩnh vực thông qua những người được phân công.

- Sơ đồ tổ chức Công ty:



5. Định hướng phát triển :

Duy trì và ổn định sản xuất, nỗ lực tìm kiếm thêm khách hàng tiềm năng, áp dụng các giải pháp hiệu quả để tăng năng suất sản xuất, thực hiện các biện pháp thiết thực để tiết giảm chi phí sản xuất, tiết kiệm chi phí quản lý,

Tổ chức tái cơ cấu tại một số đơn vị trực thuộc và văn phòng công ty, sắp xếp lại bộ máy tổ chức một cách toàn diện theo hướng gọn nhẹ và hiệu quả hơn.

6. Các rủi ro:

Bước vào năm 2015, nền kinh tế nước ta tiếp tục gặp nhiều khó khăn, thách thức. Khủng hoảng tài chính chưa thực sự phục hồi, tác động tiêu cực tới việc thực hiện sản xuất kinh doanh tại đơn vị.

Là một bộ phận của nền kinh tế, Công ty cổ phần Công Nghiệp và Xuất Nhập Khẩu Cao Su cũng chịu tác động chung bởi những rủi ro mà các doanh nghiệp trong toàn bộ nền kinh tế phải đối mặt như sự biến động giá cả, lạm phát sẽ ảnh hưởng trực tiếp tới hoạt động kinh doanh của Công ty.

Là một công ty thuộc Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam có chức năng sản xuất kinh doanh đa ngành (Sản phẩm đồ gỗ, trang trí nội thất trong nhà và ngoài trời, sản phẩm cao su kỹ thuật, đế giày các loại, dép, xăng đan..., kinh doanh cao su tự nhiên như SVR 3L, SVR 5, SVR 10, SVR 20, ...) nên công ty cũng gặp các rủi ro trong các lĩnh vực kinh doanh khác nhau, cụ thể:

Kinh doanh cao su tự nhiên: Thị trường có nhiều biến động, diễn biến giá cả thất thường, chỉ cần một tác động nhỏ về cơ chế, chính sách của các quốc gia ngay lập tức giá cao su cũng biến động theo.

Kinh doanh cao su kỹ thuật, đế giày các loại: Thị trường tiêu thụ sản phẩm cao su kỹ thuật trong nước rất lớn và đa dạng, tuy nhiên trở ngại hiện nay cho việc sản xuất và kinh doanh sản phẩm cao su kỹ thuật là tình trạng thiết bị không hiện đại, chưa thể theo kịp trình độ kỹ thuật của thế giới, công nghệ làm khuôn mẫu của Việt Nam chưa cao và thiếu thông tin về nguyên liệu đặc chủng và năng suất lao động thấp nên có một số mặt hàng cao su kỹ thuật của Việt Nam giá cao hơn các nước lân cận, sản phẩm chưa thật sự đa dạng, đáp ứng kịp thời nhu cầu của thị trường trong nước và thị trường xuất khẩu.

Xuất khẩu, kinh doanh sản phẩm đồ gỗ, trang trí nội thất trong nhà và ngoài trời từ gỗ cao su tinh chế: Mặt hàng gỗ xuất khẩu của công ty đang đứng trước những cạnh tranh gay gắt từ những hàng hoá cùng loại của các doanh nghiệp cùng ngành. Trong bối cảnh các nước trên thế giới ngày càng hạn chế xuất khẩu gỗ tự nhiên và gỗ dưới dạng nguyên liệu, đồng thời các quy định về bảo vệ môi trường của các nước nhập khẩu ngày càng nghiêm ngặt hơn, công ty phải sản xuất đồ gỗ với gỗ nguyên liệu ở rừng trồng. Nếu không chủ động quy hoạch nguồn nguyên liệu thì việc phát triển sản xuất và chế biến các sản phẩm từ gỗ cao su của công ty sẽ gặp khó khăn.

Như vậy, có thể nói trong lĩnh vực sản xuất, kinh doanh đồ gỗ xuất khẩu từ gỗ cao su tinh chế có rất nhiều rủi ro như thiếu gỗ nguyên liệu sản xuất, vốn đầu tư công nghệ sản xuất cao, các tiêu chuẩn kỹ thuật khắt khe đối với sản phẩm của thị trường nhập khẩu, biến động về tỷ giá ngoại tệ, sự cạnh tranh của các sản phẩm khác cùng loại, ... khi xảy ra đều có tác động xấu đến hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty.

II. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh :

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh :

- Tình hình chung: Ngay từ đầu năm Công ty đã đẩy mạnh triển khai các hoạt động sản xuất kinh doanh với mục tiêu hoàn thành kế hoạch đã được Tập đoàn thỏa thuận. Tuy nhiên trong năm 2014 tình hình nền kinh tế trong và ngoài nước vẫn chưa có dấu hiệu hồi phục. Trong khi đó giá cả vật tư, nguyên nhiên vật liệu đều tăng, đặc biệt giá mủ cao su giảm mạnh từ đầu năm đến nay đã ảnh hưởng đến tình hình sản xuất kinh doanh của công ty. Mặc dù đã dự báo về các khó khăn khi xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2014, tuy nhiên hoạt động sản xuất kinh doanh của đơn vị luôn đối mặt với những rủi ro, thách thức, song Ban lãnh đạo công ty đã nỗ lực đưa ra các biện pháp để phân đầu hoàn thành kế hoạch đã được Tập đoàn thỏa thuận.

- Sản xuất gỗ: Tình hình sản xuất của ngành gỗ trong nước nói chung vẫn còn gặp rất nhiều khó khăn, một số doanh nghiệp cũ phục hồi sản xuất, đồng thời một số doanh nghiệp mới phát triển dẫn đến tình trạng cạnh tranh đơn hàng. Song song đó, các yếu tố đầu vào tăng liên tục dẫn đến giá thành sản phẩm tăng theo, mặt khác yêu cầu của khách hàng ngày càng cao về chất lượng và tiêu chuẩn kỹ thuật nhưng giá bán không tăng,... vì vậy hiệu quả sản xuất trong lĩnh vực gỗ đạt chưa cao. Tuy nhiên, để ổn định sản xuất, tạo việc làm và thu nhập ổn định cho người lao động, đơn vị đã nỗ lực, năng động trong việc tìm kiếm thêm khách hàng mới cũng như duy trì mối quan hệ tốt với khách hàng truyền thống, đồng thời áp dụng các giải pháp hiệu quả để tăng năng suất sản xuất, thực hiện các biện pháp thiết thực để tiết giảm chi phí sản xuất, tiết kiệm chi phí quản lý. Do vậy lĩnh vực sản xuất gỗ của đơn vị vẫn hoạt động ổn định. Trong năm 2014, đơn vị đã nhận được tổng đơn hàng trị giá khoảng 7,7 triệu USD, chủ yếu xuất khẩu vào thị trường châu Âu, Úc,....

- Sản xuất công nghiệp: Trong năm 2014 Công ty vẫn tiếp tục hợp tác với các khách hàng để triển khai sản xuất các sản phẩm cao su, hiện đã triển khai được 04 chuyên sản xuất. Tuy nhiên do giá cao su liên tục biến động, các chi phí sản xuất khác tăng cao dẫn đến giá thành sản xuất tăng nên hiệu quả sản xuất trong lĩnh vực này chưa cao.

- Kinh doanh mủ cao su: Trong năm 2014 đặc biệt là trong quý 1, thị trường kinh doanh cao su diễn biến khó lường, giá cao su liên tục biến động và giảm sâu, thị trường Trung Quốc khó giao dịch, đã ảnh hưởng lớn đến tình hình kinh doanh mủ cao su của công ty và các đơn vị trực thuộc. Dù vậy đơn vị cũng đã nỗ lực rất nhiều trong việc tìm kiếm thêm khách hàng xuất khẩu và nội địa để hạn chế thiệt hại.

- Kinh doanh khác: Trước tình hình kinh doanh cao su khó khăn, đơn vị đã tăng cường kinh doanh một số mặt hàng khác như: nông sản, phân bón, hóa chất, ... và đã đạt được một số kết quả khả quan (chủ yếu từ kinh doanh nông sản) góp phần vào kết quả chung của toàn công ty.

- Tình hình thực hiện so với kế hoạch: Hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2014 gặp nhiều khó khăn, kết quả sản xuất kinh doanh thực của Công ty có lãi. Tuy nhiên do phải trích lập các khoản dự phòng nợ quá hạn và đầu tư tài chính hơn 19 tỷ đồng nên báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh lỗ gần 14 tỷ đồng.

2. Tổ chức nhân sự:

a- Danh sách Ban điều hành:

- Ông Trần Đình Mai :

- + Chức vụ : Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám Đốc
- + Giới tính : Nam
- + Sinh ngày : 01/06/1959
- + SCMND : 022945734 Ngày cấp : 18/9/2013 Nơi cấp : CA. Tp. HCM
- + Quốc tịch : Việt Nam
- + Dân tộc : Kinh
- + Quê quán : Hà Tĩnh
- + Địa chỉ thường trú : 48/26G Trường Sa – Phường 17 – Quận Bình Thạnh – TP. HCM
- + Trình độ văn hoá : 10/10
- + Trình độ chuyên môn : Cử nhân kinh tế
- + Quá trình công tác :
 - . Tháng 1982 - 1995 : Thủ kho vật tư tại Công ty Vật tư thiết bị thuộc Tổng cục Cao su .
 - . Năm 1996 – 2005 : CV xuất nhập khẩu Tổng công ty Cao su Việt Nam
 - . Năm 2005 – 2006 : Phó Giám đốc Công ty SX và KD dụng cụ thể thao
 - . Tháng 2006 – 2014 : Tổng Giám Đốc Cty CP Thể thao Ngôi sao Geru
 - . Tháng 05/2014 đến nay : Tổng Giám Đốc Công ty CP CN & XNK Cao Su.
 - . Số cổ phần nắm giữ (ĐD phần vốn của Tập đoàn): 3.410.305 cổ phần ; tỷ lệ : 34,00%.

- Ông Phùng Bá Thành :

- + Chức vụ : Thành viên Hội Đồng Quản Trị ,kiêm Phó Tổng Giám Đốc thường trực
- + Giới tính : Nam
- + Sinh ngày : 30/01/1957
- + SCMD : 020101519 Ngày cấp : 03/06/2003 Nơi cấp : CA. Tp. HCM
- + Quốc tịch : Việt Nam
- + Quê quán : Chợ Lớn , Quận 5 ,TPHCM
- + Địa chỉ thường trú : 55 Hồ Tùng Mậu , Phường Bến Nghé , Quận 1 ,TP HCM
- + Trình độ văn hóa : 12/12
- + Trình độ chuyên môn : Kế Toán
- + Quá trình công tác :
 - . Kế toán trưởng Công ty Công nghiệp và Xuất nhập khẩu Cao Su
 - . Trưởng ban Kiểm Soát Công ty Cổ phần Công nghiệp và Xuất nhập khẩu Cao su
 - . Phó Tổng Giám Đốc Công ty Cổ phần Công nghiệp và Xuất nhập khẩu Cao su
- + Số cổ phần nắm giữ : 30.000; tỷ lệ : 0,30%

- Ông Trần Công Hải :

- + Chức vụ : Phó Tổng Giám Đốc
- + Giới tính : Nam
- + Sinh ngày : 08/12/1962
- + SCMND : 023140608 Ngày cấp : 10/06/1993 Nơi cấp : CA. Tp. HCM
- + Quốc tịch : Việt Nam
- + Dân tộc : Kinh
- + Quê quán : Nam Định
- + Địa chỉ thường trú : 63 Hồ Tùng Mậu, Q.1, TP.HCM
- + Trình độ văn hóa : 12/12

- + Trình độ chuyên môn : Kỹ sư cơ khí
- + Quá trình Công tác :
 - . Từ năm 1989-1999 : Làm việc tại Công ty Cơ Khí Cao su
 - . Từ năm 2000 - nay : Làm việc tại Công ty Cổ phần Công nghiệp và Xuất nhập khẩu Cao su, với các chức vụ : Phó Phòng Kế hoạch - Trưởng Phòng Kế hoạch và hiện tại là Phó Tổng Giám đốc Công ty.
- + Số cổ phần nắm giữ : 10.600 cổ phần ; tỷ lệ : 0,12%

- Ông Bùi Văn Dũng :

- + Chức vụ : Phó Tổng Giám Đốc
- + Giới tính : Nam
- + Sinh ngày : 07/08/1973
- + SCMD : 211384788 Ngày cấp : 27/07/1999 Nơi cấp : CA. Quảng Ngãi
- + Quốc tịch : Việt Nam
- + Quê quán : Quảng Ngãi
- + Địa chỉ thường trú : 17/8G Phạm Văn Chiêu, P. 9, Gò Vấp, Tp. HCM
- + Trình độ văn hóa : 12/12
- + Trình độ chuyên môn : Cử nhân kinh tế
- + Quá trình công tác :
 - . Từ năm 1998-2000 : Nhân viên kế toán chi nhánh Công ty sản xuất và Xuất khẩu Cao su
 - . Từ năm 2001-2002 : Nhân viên kế toán Công ty Công nghiệp và Xuất nhập khẩu Cao su
 - . Từ năm 2003-2005 : Kế toán trưởng Xí nghiệp chế biến gỗ Đông Hòa trực thuộc Công ty Cổ phần Công nghiệp và Xuất nhập khẩu Cao su
 - . Từ tháng 07 năm 2005-nay : Kế toán trưởng Cty Cổ phần Công nghiệp và XNK Cao su
 - . Từ năm 2008-nay : Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Công nghiệp và XNK Cao su
- + Số cổ phần nắm giữ : 24.650; tỷ lệ : 0,25%.

- Ông Thái Văn Thắng :

- + Chức vụ : Phó Tổng Giám Đốc
- + Giới tính : Nam
- + Sinh ngày : 27/07/1963
- + SCMD : 272501491 Cấp ngày 12/10/2011 tại CA. Đồng Nai
- + Quốc tịch : Việt Nam
- + Quê quán : Bình Định
- + Địa chỉ thường trú : 33A8 Đường số 9, KDC An Bình, P. An Bình, TP. Biên Hòa, Đồng Nai
- + Trình độ văn hóa : 10/10
- + Trình độ chuyên môn : Thạc sỹ quản trị
- + Quá trình công tác :
 - . Từ năm 1985-1990 : Trợ lý sở Chỉ huy Cục 72-75 Tổng cục 2, Bộ Quốc phòng
 - . Từ năm 1990-1996 : Bí thư đoàn thanh niên, Chủ tịch công đoàn Cty Cao su Mang Yang
 - . Từ năm 1996-1997 : Học viên lớp cao học quản trị xí nghiệp (Đại học QG Đà Nẵng và học viện quản trị xí nghiệp Nante CH Pháp)

- . Từ năm 1998-2005 : Phó Giám đốc Xí nghiệp Cao su Kỹ thuật Tam Hiệp
 - . Từ năm 2005-2012 : Giám đốc Cty TNHH MTV TM-ĐÔ Hồng Phúc
 - . Từ năm 2013-nay : Phó Tổng Giám đốc Cty CP Công nghiệp và XNK Cao su.
- + Số cổ phần nắm giữ : 25.390; tỷ lệ : 0,25%.

- Ông Nguyễn Hồng Minh :

- + Chức vụ : Kế toán trưởng
 - + Giới tính : Nam
 - + Sinh ngày : 23/11/1972
 - + SCMD : 025440642 Ngày cấp : 15/02/2011 Nơi cấp : CA. TP. HCM
 - + Quốc tịch : Việt Nam
 - + Quê quán : Bắc Giang
 - + Địa chỉ thường trú : 525/2/3 Tân Sơn – P.12 – Q. Gò Vấp – TP. HCM
 - + Trình độ văn hóa : 12/12
 - + Trình độ chuyên môn : Cử nhân kinh tế
 - + Quá trình công tác :
 - . Từ năm 2003-2004 : Nhân viên kế toán Công ty TNHH Tư Vấn Luật và Dịch vụ Kế toán Đông Dương.
 - . Từ năm tháng 08 năm 2004- tháng 9 năm 2005 : Nhân viên kế toán Xí nghiệp chế biến gỗ Đông Hòa trực thuộc Công ty Cổ phần Công nghiệp và Xuất nhập khẩu Cao su
 - . Từ năm tháng 10 năm 2005- tháng 10 năm 2008 : Nhân viên kế toán Văn phòng Công ty Cổ phần Công nghiệp và Xuất nhập khẩu Cao su
 - . Từ tháng 11 năm 2008 - nay : Kế toán trưởng Cty Cổ phần Công nghiệp và XNK Cao su
- + Số cổ phần nắm giữ : 20.000; tỷ lệ : 0,20%.

b- Những thay đổi trong Ban điều hành:

Miễn nhiệm chức danh Tổng Giám đốc đối với Ông Trần Công Bình do về nghỉ chế độ theo quy định.

Bầu bổ sung Ông Trần Đình Mai, người đại diện phần vốn của Tập đoàn Công nghiệp cao su Việt Nam, giữ 34% vốn điều lệ Công ty giữ chức vụ Tổng Giám đốc Công ty.

c- Lao động bình quân năm 2014: 634 CB-CNV.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án:

a- Đầu tư XD CB: Hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm 2014 của Công ty gặp nhiều khó khăn, do đó công tác đầu tư xây dựng cơ bản chỉ tập trung thực hiện những hạng mục cấp thiết phục vụ nhu cầu sản xuất kinh doanh. Tổng giá trị đầu tư xây dựng cơ bản năm 2014 là 1,273 tỉ đồng đạt 65,96% kế hoạch năm; trong đó:

- Xây lắp : 623 triệu đồng
- Thiết bị : 650 triệu đồng.

b- Các Công ty con, Công ty liên kết:

- Công ty nắm giữ trên 50% vốn cổ phần của công ty :
 - Tập Đoàn Công Nghiệp Cao Su Việt Nam
 - Tỷ lệ nắm giữ cổ phần: 69,12% (69.333.330.000 đồng)

- Công ty có trên 50% vốn cổ phần do công ty nắm giữ :
 - + Công Ty TNHH Chế biến gỗ Đông Hòa
Tỷ lệ nắm giữ cổ phần : 100% (50.000.000.000 đồng)
 - + Công Ty TNHH 1 Thành viên Thương Mại và Địa Ốc Hồng Phúc
Tỷ lệ nắm giữ cổ phần : 100% (20.000.000.000 đồng)
 - + Công Ty Cổ phần An Thịnh Việt Lào
Tỷ lệ nắm giữ cổ phần : 71,83% (2.550.000.000 đồng).

- Tình hình đầu tư vào các công ty có liên quan đến 31/12/2014 :

- + Công ty Cổ phần Thương mại DV và du lịch Cao su : 2.754.100.000 đồng
- + Công ty CP Đầu tư XD & XNK Cao su : 1.500.000.000 đồng
- + Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Cao su Phú Thịnh : 6.000.000.000 đồng
- + Công ty Cổ phần Phát triển Đô thị và KCN Cao su Việt Nam : 1.500.000.000 đồng.

4. Tình hình tài chính:

a- Tình hình tài chính:

Stt	Chỉ tiêu	Giá trị
1.	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	763.182.193.248
2.	Các khoản giảm trừ	
3.	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	763.182.193.248
4.	Giá vốn hàng bán	726.100.404.642
5.	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	37.081.788.606
6.	Doanh thu hoạt động tài chính	3.964.689.334
7.	Chi phí tài chính	2.739.172.648
8.	Chi phí bán hàng	9.700.775.174
9.	Chi phí quản lý doanh nghiệp	42.007.329.859
10.	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	-13.400.799.741
11.	Thu nhập khác	440.209.462
12.	Chi phí khác	338.289.502
13.	Lợi nhuận khác	101.919.960
14.	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	-13.298.879.781
15.	Thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	1.167.523.149
16.	Thuế thu nhập hoãn lại	-121.718.596
17.	Lợi ích của cổ đông thiểu số	-492.711.807
18.	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	-13.851.972.527
19.	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	-1.386
20.	Cổ tức trên mỗi cổ phiếu	0

b- Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Stt	CHỈ TIÊU	Đơn vị tính	Kỳ trước	Kỳ báo cáo
1	Cơ cấu tài sản	%		
	- Tài sản dài hạn/Tổng tài sản	"	24,11	24,45
	- Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	"	75,89	75,55
2	Cơ cấu nguồn vốn	%		
	- Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	"	49,45	49,88
	- Nguồn vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn	"	50,55	50,12
3	Khả năng thanh toán	Lần		
	- Khả năng thanh toán nhanh	"	0,97	0,98
	- Khả năng thanh toán hiện hành	"	1,72	1,74
4	Tỷ suất lợi nhuận	%		
	- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	"	1,20	Lũ
	- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/D. thu thuần	"	0,50	Lũ
	- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Nguồn vốn CSH	"	2,38	Lũ

5. Cơ cấu cổ đông:

- Tổng số cổ phiếu : 10.030.308 cổ phiếu
 - Số lượng cổ phiếu đang lưu hành : 9.995.358 cổ phiếu
 - Số lượng cổ phiếu quỹ : 34.950 cổ phiếu
 - Cổ tức 2014 : không.
- | | | | |
|----------------------------|-------------------|---|---------|
| Vốn nhà nước tại Công ty : | 6.933.333 cổ phần | - | 69,12 % |
| Công ty Cao su Đồng Nai : | 1.336.000 cổ phần | - | 13,32 % |
| NHTMCP Phương Đông : | 333.330 cổ phần | - | 03,32 % |
| Công ty TNHH Hưng Nhơn : | 10.000 cổ phần | - | 00,10 % |
| Cty TNHH MTV Hồng Phúc : | 5.000 cổ phần | - | 00,05 % |
| 304 cổ đông cá nhân : | 1.377.695 cổ phần | - | 13,74 % |
| Và cổ phiếu quỹ: | 34.950 cổ phần | - | 00,35 % |

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Tổng Giám đốc:

1. *Đánh giá kết quả hoạt động kinh doanh:* Trong năm 2014, tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty Cổ phần Công nghiệp và XNK Cao su có những mặt thuận lợi và khó khăn sau :

- Thuận lợi : Đội ngũ CB-CNV đang dần được trẻ hóa, làm việc nhiệt tình, năng nổ và có trách nhiệm cao trong công việc. Đồng thời Công ty luôn được sự ủng hộ, quan tâm, giúp đỡ của Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam trong một số lĩnh vực.

Các đơn vị dần đi vào ổn định sản xuất, chất lượng sản phẩm được nâng cao, tạo uy tín với khách hàng, đảm bảo công ăn việc làm và đời sống CNVC-LĐ, tiến tới định hướng phát triển các sản phẩm gỗ của các năm tiếp theo.

- Khó khăn : Tình hình sản xuất của ngành gỗ nói chung vẫn đang gặp rất nhiều khó khăn do giá các loại nguyên liệu đầu vào tăng cao, các chi phí điện, nước, lương công nhân

đều tăng, lãi suất ngân hàng vẫn còn cao,... đã ảnh hưởng lớn đến hiệu quả sản xuất của đơn vị.

Tình hình kinh doanh gặp nhiều khó khăn, giá mủ cao su luôn biến động theo chiều hướng giảm nên đơn vị gặp nhiều khó khăn trong việc dự trữ hàng hóa dẫn đến kết quả kinh doanh không tốt.

Bên cạnh đó do một số công nợ quá hạn chưa thu hồi được, đơn vị phải thực hiện trích lập dự phòng nợ phải thu quá hạn nên dẫn đến kết quả sản xuất kinh doanh trong năm lỗ.

2. Công tác tài chính:

Công ty hạch toán kế toán theo hình thức chứng từ ghi sổ, thực hiện trên phần mềm kế toán, cuối quý, cuối năm in ra giấy, theo quy định tại Quyết định số 15/2006/QĐ-BTC ngày 20/3/2006 của Bộ Tài chính.

Công tác hạch toán kế toán, quản lý tài chính – tài sản hoạt động theo đúng quy chế tài chính và điều lệ của Công ty, đồng thời tuân thủ các quy định của luật kế toán và pháp luật Nhà nước. Vận dụng chế độ chứng từ kế toán, luân chuyển chứng từ theo quy định.

Thực hiện đầy đủ chế độ báo cáo với Tập đoàn và các Cơ quan Ban ngành theo đúng quy định.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức:

- Xây dựng đề án tái cơ cấu trong giai đoạn 2015 – 2020, củng cố lại bộ máy tổ chức, xây dựng đội ngũ cán bộ có năng lực trình độ đáp ứng yêu cầu công việc.

- Tập trung lĩnh vực sản xuất chế biến gỗ về một đầu mối để thuận tiện cho việc quản lý điều hành.

- Tổ chức và phát triển mạng lưới kinh doanh của đơn vị ra các vùng miền trong cả nước, đưa ra chiến lược kinh doanh phù hợp với điều kiện kinh doanh khó khăn như hiện nay.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai:

Trên cơ sở định hướng phát triển ngành gỗ của Công ty đến năm 2020, tiếp tục nâng cao năng lực sản xuất để đáp ứng mục tiêu sản xuất 10.000 m³ gỗ tinh chế trong năm 2020. Đẩy mạnh công tác nghiên cứu, thiết kế sản phẩm mới, tìm kiếm thêm khách hàng, mở rộng tìm kiếm và phát triển thị trường nội địa nhằm khai thác tốt nhất máy móc thiết bị, ổn định và duy trì sản xuất, đạt mục tiêu phát triển ngành công nghiệp cao su theo định hướng của tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam.

Năm 2015 kế hoạch sản xuất kinh doanh của công ty đưa ra các chỉ tiêu chính sau đây:

- Sản xuất gỗ tinh chế : 3.800 m³
- Sơ chế gỗ cao su: 39.000 m³
- Sản phẩm cao su: 2.500.000 Sản phẩm
- Xuất khẩu mủ cao su: 3.000 tấn
- KD mủ cao su nội địa: 6.400 tấn
- Doanh thu : 810,885 tỷ đồng;
- Lợi nhuận trước thuế: 7,19 tỷ đồng.



IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty:

Ngay từ đầu năm Công ty đã đẩy mạnh triển khai các hoạt động sản xuất kinh doanh với mục tiêu hoàn thành kế hoạch đã được Tập đoàn thỏa thuận. Tuy nhiên trong năm 2014 tình hình nền kinh tế trong và ngoài nước vẫn đang trong thời kỳ suy thoái, số lượng doanh nghiệp ngưng hoạt động ngày càng nhiều. Trong khi đó giá cả vật tư, nguyên nhiên vật liệu đều tăng, do vậy hoạt động sản xuất kinh doanh của đơn vị luôn đối mặt với những khó khăn, thách thức và tiềm ẩn rủi ro. Đặc biệt giá mủ cao su giảm mạnh từ đầu năm đến nay đã ảnh hưởng mạnh đến tình hình sản xuất kinh doanh của công ty.

Mặc dù tình hình sản xuất kinh doanh trong năm 2014 của Công ty và các đơn vị trực thuộc gặp nhiều khó khăn, tuy nhiên Ban Tổng Giám đốc cùng Ban Chấp hành Công đoàn công ty vẫn cố gắng chăm lo đời sống cho CB-CNV, thực hiện đầy đủ các hoạt động phong trào do Tập đoàn và Công đoàn Cao su phát động.

V. Quản trị Công ty:

1. Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát :

- Hội Đồng quản trị :

Ông : Trần Minh	-	Chủ tịch
Ông : Trần Đình Mai	-	Thành viên
Ông : Phùng Bá Thành	-	Thành viên
Ông : Nguyễn Văn Minh	-	Thành viên
Bà : Lê Thị Ngọc Lý	-	Thành viên

Trong đó số thành viên độc lập không tham gia trực tiếp điều hành là 2 thành viên

- Hoạt động của HĐQT Công ty : Triệu tập họp HĐQT hàng quý để Ban điều hành báo cáo kết quả hoạt động, đồng thời lập kế hoạch, xin chủ trương thực hiện các công việc cần thiết trong thời gian tới.

2. Ban kiểm soát :

Bà : Phạm Thu Hương	-	Trưởng Ban kiểm soát
Ông : Nguyễn Trọng Hùng	-	Thành viên
Bà : Nguyễn Hải Yến	-	Thành viên

Trong đó số thành viên độc lập không tham gia trực tiếp điều hành là 2 thành viên.

- Hoạt động của Ban kiểm soát : Hàng quý trực tiếp làm việc với các đơn vị trực thuộc, Công ty con và toàn Công ty về tình hình tài chính, tình hình sản xuất kinh doanh.

VI. Báo cáo tài chính:

1. Ý kiến kiểm toán độc lập :

Báo cáo tài chính riêng và báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính hợp nhất của Công ty Cổ phần Công nghiệp và Xuất nhập khẩu Cao su tại ngày 31 tháng 12 năm 2014, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính báo cáo tài chính riêng và báo cáo tài chính hợp nhất.

94937
CÔNG TY
CỔ PHẦN
CÔNG NGHIỆP VÀ
XUẤT NHẬP KHẨU
CAO SU
T. P. HỒ C

Công ty Cổ phần Công nghiệp và Xuất nhập khẩu Cao Su được tổ chức và hoạt động theo quy định của Luật Doanh nghiệp ngày 29/11/2005 và Điều lệ đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán: Bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Thẩm định giá Việt Nam (AVA) – Tầng 14 Tòa nhà HH3, Khu Đô thị Mỹ Đình, Mễ Trì, Từ Liêm, Hà Nội. Nội dung báo cáo ghi nhận: “Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất năm đã được kiểm toán bao gồm: Bảng cân đối kế toán, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ, Bản thuyết minh báo cáo tài chính đúng theo quy định của pháp luật về kế toán và kiểm toán”./.

TP. HCM, ngày 12 tháng 03 năm 2015

Đại diện theo pháp luật Công ty



TỔNG GIÁM ĐỐC

Trần Đình Mai

